

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ BUÔN HỒ
TỈNH ĐẮK LẮK**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 06/2020/HS-ST
Ngày 21- 01-2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ BUÔN HỒ, TỈNH ĐẮK LẮK**

-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Hoàng Minh Chức

Các hội thẩm nhân dân: Bà Hoàng Thị Hồng và bà Nguyễn Thị Quỳnh Hải.

- Thư ký phiên tòa: Ông Ngụy Thế Xuân – Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Buôn Hồ, tỉnh Đắk Lắk.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Buôn Hồ, tỉnh Đắk Lắk tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Toàn - Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 01 năm 2020, tại Hội trường xét xử, Tòa án nhân dân thị xã Buôn Hồ, tỉnh Đắk Lắk xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 02/2020/HSST ngày 09 tháng 01 năm 2020, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 04/2020/QĐXXST-HS ngày 10 tháng 01 năm 2020 đối với bị cáo:

Họ và tên: PHẠM NGỌC P; Tên gọi khác: N, sinh ngày 28/5/1984 tại tỉnh Đắk Lắk; Nơi cư trú: Tổ dân phố X, phường T, thị xã B, tỉnh Đắk Lắk; Nghề nghiệp: Làm nông; Trình độ học vấn: 7/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Thiên chúa giáo; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Phạm Ngọc T và bà Nguyễn Thị Q; Vợ Trương Hữu Phương L; Bị cáo chưa có con; Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo bị tạm giam từ ngày 11/11/2019, hiện đang tạm giam, có mặt tại phiên tòa.

-Bị hại:

Bà Võ Thị T, sinh năm 1961; Trú tại TDP Y, phường T, thị xã B, tỉnh Đắk Lắk, (có đơn xin xét xử vắng mặt) Vắng mặt.

-Đại diện bị hại:

Anh Tạ Hữu N, sinh năm 1984; Trú tại TDP Y, phường T, thị xã B, tỉnh Đắk Lắk; Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Phạm Ngọc P, sinh năm 1984, trú tại tổ dân phố (TDP) X, phường T, thị xã B, tỉnh Đắk Lắk là đối tượng nghiện chất ma túy. Khoảng 22 giờ 00 phút ngày 08/9/2019 khi đang ở nhà mình, P nhớ lại trước đây khi đi chơi với một đối tượng tên A, tên gọi khác là Đ chỉ cho biết phía sau cây xăng, đầu P thuộc TDP Y, phường T, thị xã B có một vườn sầu riêng đang có quả, nên đã nảy sinh ý định trộm cắp trái sầu riêng bán lấy tiền tiêu xài. Để thực hiện hành vi phạm tội, P lấy một lưỡi dao loại để rọc giấy rồi điều khiển xe mô tô biển số 47P4 – 4234 của mình đến khu vực vườn sầu riêng như nói trên để trộm cắp. Trên đường đi P nhặt được 01 cái bao tải nhựa màu đỏ ở bên đường, đến vườn sầu riêng lúc đó vào khoảng 00 giờ 30 phút ngày 09/9/2019, vườn sầu riêng này là của gia đình bà Võ Thị T, trú tại TDP Y, phường T, thị xã B, tỉnh Đắk Lắk là chủ sở hữu đang có trái chuẩn bị thu hoạch, bà T giao cho con rể là anh Tạ Hữu N, là người quản lý trông coi. Đến nơi, P dựng xe mô tô ở con đường hẻm bên cạnh vườn sầu riêng, rồi lén lút trèo qua tường đi vào bên trong vườn dùng tay hái trộm được 10 quả sầu riêng trên 05 cây và nhặt thêm 01 quả sầu riêng rụng dưới đất rồi mang ra xe mô tô của mình, dùng lưỡi dao rọc giấy mang theo cắt gọn cuống sầu riêng bỏ 8 quả vào bao tải nhựa màu đỏ bỏ lên xe và đặt tiếp 3 quả lên trên bao tải, sau đó điều khiển xe ra đường Hồ Chí Minh về hướng thành phố Buôn Ma Thuột, đi được một đoạn thì bị lực lượng Công an phường Thiện An, thị xã Buôn Hồ tuần tra, phát hiện bắt giữ P cùng tang vật đưa về trụ sở làm việc. Quá trình làm việc Phạm Ngọc P đã khai nhận hành vi phạm tội của mình.

Bản kết luận định giá tài sản số 35/HĐĐG ngày 09/9/2019 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự thị xã Buôn Hồ kết luận: 11 quả sầu riêng có tổng trọng lượng 53,9kg có giá trị là 2.695.000đồng (*Hai triệu, sáu trăm chín mươi năm nghìn đồng*).

- Vật chứng vụ án Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Buôn Hồ thu giữ gồm:

- 11 quả sầu riêng loại DONA da xanh có trọng lượng 53,9kg, đã trả lại cho bà Thanh là chủ sở hữu.

- 01 lưỡi dao bằng kim loại, hình bình hành, có chiều dài 9,7cm, chiều rộng 02cm, có một lưỡi cắt trên thân dao có lỗ tròn đường kính 05cm, dao có nhiều vết rỉ sét đã cũ và 01 bao tải nhựa màu đỏ.

- 01 xe mô tô và Giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô Honda Click, màu đen, BS 47P4 - 4234, số máy: JF18E0240584, số khung: 1809AY787546 là tài sản hợp pháp của Phạm Ngọc P được P mua lại của Cửa hàng xe máy Q, địa chỉ 297 đường L, TP. B, tỉnh Đắk Lắk vào ngày 18/11/2015 với giá 16.200.000 đồng (*Mười sáu triệu hai trăm nghìn đồng*).

- Về bồi thường thiệt hại: Bị hại đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu bồi thường gì thêm.

Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo khai nhận hành vi phạm tội như cáo trạng đã truy tố là đúng.

Tại bản cáo trạng số 07/CT-VKSBH ngày 09 tháng 01 năm 2020 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Buôn Hồ, tỉnh Đắk Lắk đã truy tố bị cáo Phạm Ngọc P về tội: “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Buôn Hồ phân tích các tình tiết cấu thành tội phạm và khẳng định cáo trạng đã truy tố bị cáo là có căn cứ, đúng người, đúng tội. Căn cứ vào tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo, Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo về tội: “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm h, i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Phạm Ngọc P, từ 06 đến 09 tháng tù.

Về các biện pháp tư pháp:

Về bồi thường thiệt hại: bị hại đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu bồi thường gì thêm là phù hợp với quy định tại khoản 1 Điều 48 BLHS và Điều 589 BLDS nên không đặt ra để xem xét nữa.

Về xử lý vật chứng: - 11 quả sầu riêng loại DONA da xanh có trọng lượng 53,9kg, Cơ quan CSĐT Công an thị xã Buôn Hồ, đã trả lại cho chủ sở hữu hợp pháp là bà Võ Thị T cần chấp nhận.

- 01 lưỡi dao bằng kim loại, hình bình hành, có chiều dài 9,7cm, chiều rộng 02cm, có một lưỡi cắt trên thân dao có lỗ tròn đường kính 05cm, dao có nhiều vết rỉ sét đã cũ và 01 bao tải nhựa màu đỏ, những vật này do bị cáo P dùng làm công cụ phạm tội, không còn giá trị sử dụng, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên tịch thu và tiêu hủy.

- 01 xe mô tô và Giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô Honda Click, màu đen, BS 47P4 - 4234, số máy: JF18E0240584, số khung: 1809AY787546 là tài sản hợp pháp của Phạm Ngọc P được P mua lại của Cửa hàng xe máy Q, địa chỉ 297 đường L, TP. B, tỉnh Đắk Lắk vào ngày 18/11/2015 với giá 16.200.000 đồng (Mười sáu triệu hai trăm nghìn đồng). Xe mô tô này do bị cáo Phạm Ngọc P dùng làm phương tiện thực hiện hành vi phạm tội. Nên đề nghị Hội đồng xét xử tuyên tịch thu và sung công quỹ Nhà nước.

Tại phiên tòa bị cáo Phạm Ngọc P nhất trí với bản luận tội của đại diện viện kiểm sát và không có tranh luận.

Lời nói sau cùng Bị cáo nhận thức được hành vi của mình là sai trái, nguyên nhân là do nghiện ma túy khi không có tiền thì không làm chủ được bản thân của mình nên dẫn đến vi phạm pháp luật nên xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho Bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thị xã Buôn Hồ, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Buôn Hồ, Kiểm sát viên

trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa Bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tố tụng, người tiến hành tố tụng đã được thực hiện hợp pháp, đúng quy định của pháp luật.

[2] Về hành vi của bị cáo xét thấy: Vào khoảng 00 giờ 30 ngày 09/9/2019, tại vườn sầu riêng của bà Võ Thị T ở TDP Y, phường T, thị xã B, tỉnh Đắk Lắk, bị cáo Phạm Ngọc P đã có hành vi lén lút, bí mật trộm cắp của bà T 11 quả sầu riêng loại DONA da xanh, có trọng lượng 53,9kg, trị giá 2.695.000đ đồng (*Hai triệu, sáu trăm chín mươi lăm ngàn đồng*).

Hành vi phạm tội trên đây của bị cáo đã phạm vào tội: “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự quy định:

“1. Người nào trộm cắp tài sản của người khác trị giá từ 2.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng hoặc dưới 2.000.000 đồng nhưng thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm;.

[3] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không.

[4] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Xét thấy bị cáo phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, quá trình điều tra và tại phiên tòa Bị cáo đã thành khẩn khai báo, thể hiện sự ăn năn hối cải, tài sản trộm cắp đã được thu hồi và đã giao trả lại cho người bị hại, gây thiệt hại không lớn cho bị hại, do vậy Bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo điểm h, i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Về nhân thân: Ngày 03/8/2011 bị cáo bị Ủy ban nhân dân thị xã B ra Quyết định số 3272/QĐ-UBND đưa vào cơ sở chữa bệnh tại trung tâm Giáo dục Lao động, Xã hội tỉnh Đắk Lắk thời gian 24 tháng đến ngày 23/01/2014 chấp hành xong. Ngày 11/10/2019 bị Tòa án nhân dân thị xã Buôn Hồ, tỉnh Đắk Lắk ra Quyết định số 18/2019/QĐ-TA Áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc thời hạn 18 tháng.

[5] Xét tính chất, hành vi và hậu quả xảy ra thì thấy rằng bị cáo là người có khả năng nhận thức và điều khiển hành vi của bản thân trong cuộc sống. Bị cáo biết được tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ, mọi hành vi trái pháp luật xâm phạm đến tài sản thuộc quyền sở hữu của người khác đều bị pháp luật hình sự trừng trị. Song Do ý thức xem thường pháp luật của Nhà nước và động cơ tư lợi cá nhân, mặc khác bị cáo là người nghiện chất ma túy, lại lười lao động, bên cạnh đó bị hại sơ hở trong quản lý bảo vệ tài sản, nên bị cáo đã lén lút chiếm đoạt của bà T 11 quả sầu riêng loại DONA da xanh có trọng lượng 53,9kg, trị giá 2.695.000đ đồng (*Hai triệu, sáu trăm chín mươi lăm ngàn đồng*, hành vi của bị cáo không những chiếm đoạt tài sản của người khác mà còn gây mất trật tự trị an tại địa phương gây bất bình trong quần chúng nhân dân. Vì vậy để giáo dục cải tạo bị cáo, cũng như đấu tranh phòng ngừa chung trong xã hội,

cần xem xét tính chất hành vi, hậu quả xảy ra, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo để lên một mức án cho phù hợp, cần cách ly bị cáo ra ngoài xã hội một thời gian mới đủ điều kiện để giáo dục, cải tạo bị cáo trở thành người công dân tốt và để cho bị cáo có thời gian để cai nghiện ma túy.

[6] Về bồi thường thiệt hại: Bị hại đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu bồi thường gì thêm do đó Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[7] Về xử lý vật chứng: 11 quả sầu riêng loại DONA da xanh có trọng lượng 53,9kg, hiện nay Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Buôn Hồ trả lại cho bà T là chủ sở hữu. Xét thấy việc giao trả là phù hợp với khoản 2 Điều 47 Bộ luật hình sự và khoản 1, điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

- 01 lưỡi dao bằng kim loại, hình bình hành, có chiều dài 9,7cm, chiều rộng 02cm, có một lưỡi cắt trên thân dao có lỗ tròn đường kính 05cm, dao có nhiều vết rỉ sét đã cũ và 01 bao tải nhựa màu đỏ, những vật này do bị cáo P dùng làm công cụ phạm tội, không còn giá trị sử dụng, nên tịch thu và tiêu hủy.

- 01 xe mô tô và Giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô Honda Click, màu đen, BS 47P4 - 4234, số máy: JF18E0240584, số khung: 1809AY787546 là tài sản hợp pháp của Phạm Ngọc P được P mua lại của Cửa hàng xe máy Q, địa chỉ 297 đường L, TP B, tỉnh Đắk Lắk vào ngày 18/11/2015 với giá 16.200.000 đồng (Mười sáu triệu hai trăm nghìn đồng). Xe mô tô này do bị cáo P dùng làm phương tiện thực hiện hành vi phạm tội, nên tịch thu và sung công quỹ Nhà nước.

[8] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Bị cáo Phạm Ngọc P, phạm tội: “Trộm cắp tài sản”.

Căn cứ vào khoản 1 Điều 173; điểm h, i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: **Bị cáo Phạm Ngọc P:** 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giam ngày 11/11/2019.

-Về bồi thường thiệt hại: căn cứ khoản 1 Điều 48 bộ luật hình sự và Điều 589 bộ luật dân sự. Bị hại đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu bồi thường gì thêm do đó Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

-Về xử lý vật chứng: Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 46, khoản 1 khoản 2 Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Chấp nhận Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Buôn Hồ trả lại cho bà T 11 quả sầu riêng loại DONA da xanh có trọng lượng 53,9kg là chủ sở hữu.

Tịch thu tiêu hủy 01 đôi dép, 01 cái khẩu trang và 01 cái kìm bằng kim loại, tay cầm bằng cao su màu đỏ, đen dài 18cm. Đây là công cụ, phương tiện của bị cáo liên quan đến việc phạm tội, không còn giá trị sử dụng.

Tịch thu và sung công quỹ Nhà nước 01 xe mô tô và Giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô Honda Click, màu đen, BS 47P4 - 4234, số máy: JF18E0240584, số khung: 1809AY787546 của Phạm Ngọc P, do bị cáo P dùng làm phương tiện thực hiện hành vi phạm tội.

Về án phí: Căn cứ vào khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 21, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo Phạm Ngọc P phải chịu 200.000 đồng tiền án phí Hình sự sơ thẩm.

- **Quyền kháng cáo:** Bị cáo có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, bị hại vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo luật định.

Nơi nhận:

- TAND Tối cao;
- TAND tỉnh Đắk Lắk;
- VKSND tỉnh Đắk Lắk;
- VKSND thị xã Buôn Hồ;
- Công an thị xã Buôn Hồ;
- Chi cục THADS thị xã Buôn Hồ;
- Bị cáo; bị hại;
- THA phạt tù;
- Lưu HS, TA.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Hoàng Minh Chức